TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HSST
Ngày: 06/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đợi và ông Bùi Đức Dầu.
***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lý Khởi Vinh - Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng;
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2025/TLST- HS ngày 11/7/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST- HS ngày 24/7/2025 đối với bị cáo:

Đặng Xuân P, sinh năm 1983 tại tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 067083002185, cấp ngày 12/8/2021, nơi cấp C06; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng (nơi cư trú cũ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng); Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn D, sinh năm 1948 và bà Đinh Thị Thanh H, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thái H, sinh năm 1994 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/5/2025 cho đến nay, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Phan Lưu Lập K, sinh ngày 09/8/2007 (đã chết);

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Bà Lưu Thị Thùy N, sinh năm 1980 - có mặt (là mẹ đẻ của anh K; bố đẻ của anh K là ông Phan Hữu N, đã chết);

Địa chỉ hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ cũ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 35 phút ngày 21/01/2025, Đặng Xuân P điều khiển xe máy kéo (xe độ chế, không có chứng nhận đăng ký xe và gắn biển số xe, chứng nhận an toàn kỹ thuật, xe của Đặng Xuân P) đi theo hướng từ huyện Đ tỉnh Đắk Nông (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) đi huyện C, tỉnh Đắk Nông (nay là xã C, tỉnh Lâm Đồng). Khi đi đến Km 1830 + 800m đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14), thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Đặng Xuân P điều khiển xe máy kéo đi lùi để vào nhà thì va chạm với xe gắn máy biển số 48AE - 028.09 do anh Phan Lưu Lập K điều khiển đi ở phần đường bên phải phía sau cùng chiều với xe máy kéo. Hậu quả, anh Phan Lưu Lập K tử vong tại chỗ, xe gắn máy biển số 48AE - 028.09 bị hư hỏng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy: không kiểm tra được do sau khi xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo Đặng Xuân P đã đưa anh Phan Lưu Lập K đi cấp cứu và sau đó đưa về tỉnh Khánh Hoà để mai táng.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đoạn Km 1830 + 800m đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14), thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Đây là đoạn đường thẳng, không có vật cản, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường bê tông nhựa rộng 11m. Ở giữa mặt đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng phân chia đường thành hai phần đường ngược chiều có độ rộng bằng nhau, ở mỗi phần đường có vạch sơn đứt quãng màu trắng phân chia phần đường thành 02 làn đường, 01 làn đường dành cho xe cơ giới, 01 làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Trong đó, làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 2,2m. Hai bên đường là nhà dân sinh sống. Đoạn đường này không có đèn đường nhưng có ánh đèn từ nhà dân chiếu sáng ra đường. Bên phải đường hướng từ huyện Đắk Song đi huyện Cư Jút có một đường bê tông dân sinh rộng 4,5m, nối vào nhà ông Đặng Văn D thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo chiều hướng từ huyện Đắk Song đi huyện Cư Jút, lấy mép đường phải làm mép đường chuẩn, lấy trụ điện số T504/84A nằm bên đường phải và cột mốc Km 1830 + 300m nằm bên lề đường trái làm điểm mốc để khám nghiệm hiện trường. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo phương pháp cuốn chiếu, phát hiện, ghi nhận vị trí phương tiện và các dấu vết sau:

(1) Vùng vết cày mặt đường, kích thước 20cm x 30cm, chiều hướng từ huyện Đắk Song đi huyện Cư Jút; tâm vết cách mép đường chuẩn 1,5m, cách cột mốc Km 1830 + 800m 11,2m, cách trụ điện T504/84A 7,9m. Được ký hiệu (1) trong sơ đồ hiện trường.

(2) Vùng mảnh vỡ, kích thước 03m x 04m, tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường chuẩn 0,8m, cách tâm vết (1) 1,5m, cách trụ điện số T504/84A 6,4m.

Mở rộng khám nghiệm hiện trường, phát hiện và ghi nhận:

(3) Trên sân bê tông trước nhà người dân theo hướng từ huyện Đắk Song đi huyện Cư Jút, phát hiện 01 chiếc xe gắn máy màu đen trắng, nhãn hiệu Sirius, biển số 48AE - 028.09, có dấu hiệu bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Xe trong trạng thái bị bể vỡ, hư hỏng toàn bộ phần đầu xe. Xe đang quay về hướng huyện Đắk Song, đuôi xe hướng về huyện Cư Jút, trục trước xe cách mép chuẩn 4,5m, cách trụ điện T504/84A 08m, trục sau xe cách mép đường chuẩn 04m.

(4) Trong sân bê tông trước nhà ông Đặng Văn D phát hiện 01 chiếc xe máy kéo nhỏ, không có biển số, thùng xe bên trái có dấu hiệu bị trầy xước, xây xát do va chạm giao thông, xe trong trạng thái dừng tắt máy, đầu xe hướng vô nhà ông Đặng Văn D, đuôi xe hướng ra đường Quốc lộ 14, trục sau bên phải xe cách mép đường chuẩn 50m, cách trụ điện T504/84A 47m. Trục trước xe cách mép đường chuẩn 57m, cách trụ điện T504/84A 54m.

(5) Tại vị trí cách trung tâm hiện trường 45m về hướng huyện Đắk Mil, trên lề đường phải theo hướng từ huyện Đắk Song đi huyện Cư Jút có 01 biển báo "Giao nhau với đường không ưu tiên".

Căn cứ vào dữ liệu Camera thu thập được, vị trí các dấu vết có trên hiện trường, hội đồng khám nghiệm thống nhất xác định: Tại vị trí trùng với vị trí vết số (1) là điểm va chạm đầu tiên giữa 2 phương tiện xe gắn máy biển số 48AE - 028.09 và xe máy kéo không có biển số tương ứng trên mặt đường. Được ký hiệu (X) trong sơ đồ hiện trường. (BL 103 - 109)

** Kết quả khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:*

- Xe máy kéo không có biển số, có các dấu vết như sau:

+ Thùng xe phía sau bên trái có vết chà trượt, trầy xước kim loại, trong vùng kích thước 20cm x 10cm, sát mép ngoài cùng bên trái thùng xe, tâm vùng cao cách đất 70cm.

Xe không có hệ thống đèn tín hiệu phía sau xe, hệ thống phanh, còi, … hoạt động bình thường.

- Xe gắn máy biển số 48AE – 028.09 có các dấu vết như sau:

+ Toàn bộ ốp nhựa, mặt nạ, dè chắn bùn, yếm chắn gió hai bên phía trước đầu xe bị bể vỡ hoàn toàn, lộ khung kim loại, hệ thống dây dẫn điện ra ngoài.

+ Cụm đồng hồ bị bể vỡ, gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Cụm đèn chiếu sáng phía trước bị bể vỡ hoàn toàn.

+ Khung kim loại (chảng ba cổ xe) bị trầy xước, rạn nứt kim loại dài 05cm, tại vị trí cao cách đất 70cm.

+ Thanh kim loại phía dưới gác để chân phía trước bên trái có vết chà trượt, mài mòn kim loại, kích thước 03cm x 02cm.

+ Mâm xe bánh sau bị bể vỡ.

Xe bị hư hỏng nặng, không còn hoạt động được. (BL 110 - 117)

Tại Kết luận giám định tử thi số 49/KLGĐTT-TTPY, ngày 17/02/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Nguyên nhân chết của Phan Lưu Lập K là do suy hô hấp cấp do tràn ngập máu trong lòng khí quản/Chấn thương cột sống cổ. (BL 18 - 19)

Tại Công văn số 324/SGTVT-VT, ngày 13/02/2025 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông có ý kiến trả lời: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 34 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 quy định về phân loại phương tiện giao thông đường bộ thì máy kéo được quy định là một phân loại của xe máy chuyên dùng. Tuy nhiên, hiện nay Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe máy chuyên dùng không quy định về yêu cầu kỹ thuật đối với các xe máy chuyên dùng đang lưu hành, xe đã qua sử dụng. Do đó, Sở Giao thông vận tải không có cơ sở để kiểm tra, đánh giá về tình trạng an toàn kỹ thuật đối với xe máy kéo nêu trên. (BL 36)

Tại Công văn số 460/SGTVT-VT, ngày 28/02/2025 của Sở Giao thông vận tải về việc cung cấp thông tin về phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 21/01/2025 tại Km 1830 + 800m đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14) như sau:

Về tên gọi của phương tiện: căn cứ tài liệu gửi kèm Công văn số 25/CQCSĐT của Công an huyện Đắk Mil gồm 01 bản ảnh của phương tiện, qua đó thể hiện: Phương tiện được đề nghị xác định tên gọi là một loại phương tiện chạy bằng động cơ, được liên kết với thùng chở hàng qua khớp nối, có bốn bánh xe (hai bánh của đầu xe và hai bánh của thùng hàng) và được điều khiển bằng vô lăng lái. Ngoài ra, phương tiện không có giấy đăng ký và biển số do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc các tài liệu khác liên quan đến nguồn gốc xuất xứ của phương tiện. Đối chiếu với các quy định hiện hành, phương tiện nêu trên được xác định là phương tiện tự chế.

Về việc tham gia giao thông đường bộ của phương tiện: căn cứ khoản 1 Điều 35 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 quy định: "*Xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ phải đáp ứng các điều kiện gồm: a) Được cấp chứng nhận đăng ký xe và gắn biển số xe theo quy định của pháp luật; b) Bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật*".

Như vậy, phương tiện không có giấy đăng ký và gắn biển số, chứng nhận an toàn kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền cấp thì không được phép tham gia giao thông.

Về giấy phép lái xe: căn cứ khoản 1 Điều 57 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 quy định về Giấy phép lái xe thì người điều khiển những loại phương tiện được quy định tại nội dung này phải có giấy phép lái xe tương ứng.

Do đó, đối với phương tiện tự chế nêu trên, Sở giao thông vận tải không có cơ sở để xác định loại giấy phép lái xe phù hợp để điều khiển. (BL 37 - 38)

Tại Kết luận giám định số 123/KL - KTHS, ngày 05/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong tệp tin video cần giám định, ký hiệu A1.

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong tệp tin video cần giám định, ký hiệu A2.

- Tốc độ của xe mô tô trước thời điểm xảy ra tai nạn trong khoảng từ 60km/h đến 68,2km/h.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe công nông (xe máy kéo) trước và trong thời điểm xảy ra tai nạn. (BL 40)

Tại Kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐGTS, ngày 26/02/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 48AE - 028.09, nhãn hiệu DAELIMKREA, số máy MBYDSH000137, số khung B2UMHAHA, màu sơn đen - trắng, là 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). (BL 56 - 58)

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 01 xe máy kéo (không biển số xe); 01 xe gắn máy biển số 48AE - 028.09; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 02246, tên chủ xe Bùi Thị Thu T, biển số đăng ký 48AE - 028.09, do Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/10/2019 (bản gốc).

Tại Cáo trạng số 05/CTr- VKS (KV8) ngày 10/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Đặng Xuân P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Xuân P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Xuân P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Xuân P từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận bị cáo Đặng Xuân P đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lưu Thị Thùy N số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng); bà N không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với thiệt hại

của xe gắn máy biển số 48AE - 028.09, bà N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã trả lại 01 xe gắn máy biển số 48AE - 028.09; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 02246, do Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/10/2019, cho bà Lưu Thị Thuỳ N là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe máy kéo (không biển số xe), do là phương tiện tự chế và không được phép tham gia giao thông đường bộ.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Xuân P thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi đúng với hành vi cáo trạng đã truy tố và thống nhất với tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng đã đề nghị, không có ý kiến phản đối, kêu oan. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đăk Nông (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng); Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có căn cứ để xác định: Vào khoảng 22 giờ 35 phút ngày 21/01/2025, tại Km 1830 + 800m đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14), thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng), Đặng Xuân P điều khiển xe máy kéo (xe tự chế, không có biển số xe, xe không được phép tham gia giao thông đường bộ), lùi xe theo hướng từ huyện C, tỉnh Đắk Nông (nay là xã C, tỉnh Lâm Đồng) đi huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) không đảm bảo an toàn, không có tín hiệu lùi xe theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ đã để thùng sau, bên trái của xe máy kéo va chạm với xe gắn máy biển số 48AE - 028.09

do anh Phan Lưu Lập K điều khiển đi ở phần đường bên phải phía sau cùng chiều với xe máy kéo. Hậu quả, anh Phan Lưu Lập K tử vong do suy hô hấp cấp do tràn ngập máu trong lòng khí quản/Chấn thương cột sống cổ; xe gắn máy biển số 48AE - 028.09 bị hư hỏng, thiệt hại số tiền 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự an toàn giao thông. Bị cáo điều khiển xe máy kéo tự chế, không được cấp phép lưu thông; trong khi bị cáo lùi xe đã không chú ý quan sát, không có tín hiệu lùi xe, không đặt biển báo nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để cảnh báo. Như vậy là vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Đặng Xuân P phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;"

...."

[4] Về nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã tích cực trong việc đưa bị hại anh Phan Lưu Lập K đi cấp cứu, chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có việc làm ổn định và có 05 con nhỏ, con lớn nhất sinh năm 2013 và con nhỏ nhất sinh năm 2020, đều đang trong độ tuổi phụ thuộc phải nuôi ăn, học. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận bị cáo Đặng Xuân P đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lưu Thị Thùy N số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), bà N không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số A211/QĐ-VPCQCSĐT ngày 12/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã trả lại 01 xe gắn máy biển số 48AE - 028.09; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 022468, biển số đăng ký 48AE - 028.09 do Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/10/2019 (giấy gốc), cho bà Lưu Thị Thuỳ N là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy kéo (xe đầu kéo), không biển kiểm soát, là phương tiện tự chế, không được phép tham gia giao thông đường bộ và là phương tiện gây tai nạn giao thông. *(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 - Lâm Đồng).*

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án. Buộc bị cáo Đặng Xuân P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[10] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra là phù hợp nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Xuân P 01 (Một) năm 06 (Sáu)

tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Xuân P cho Ủy ban nhân dân xã Đức Lập, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên theo Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận bị cáo Đặng Xuân P đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lưu Thị Thùy N số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), bà N không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số A211/QĐ-VPCQCSĐT ngày 12/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã trả lại 01 xe gắn máy biển số 48AE - 028.09; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 022468, biển số đăng ký 48AE - 028.09 do Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/10/2019 (giấy gốc), cho bà Lưu Thị Thuỳ N là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy kéo (xe đầu kéo), không biển kiểm soát, là phương tiện tự chế, không được phép tham gia giao thông đường bộ và là phương tiện gây tai nạn giao thông. *(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 - Lâm Đồng).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án. Buộc bị cáo Đặng Xuân P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND Khu vực 8 - Lâm Đồng;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;*
- *Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Lâm Đồng;*
- *Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Lâm Đồng;*
- *Cơ quan THAHS-CA tỉnh Lâm Đồng;*
- *Phòng THADS Khu vực 8- Lâm Đồng;*
- *Bị cáo;*
- *Người ĐD hợp pháp của bị hại;*
- *Lưu HS vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Ngô Thị Vân